

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2024/HNGĐ-ST
Ngày 04 – 4 – 2024
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Trí.

Ông Nguyễn Tấn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 690/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thúy K, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh C ..

- Bị đơn: Anh Lâm Văn T, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/12/2023 và các lời khai tại Tòa án, chị Phạm Thúy K (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Lâm Văn T chung sống với nhau vào năm 1997, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không còn hợp nhau, thường hay cự cãi và đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nay chị yêu cầu ly hôn với anh Lâm Văn T.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lâm Huỳnh Như, sinh ngày 28/10/2005. Hiện tại con đã trưởng thành, sức khỏe phát triển bình thường nên không đặt ra việc nuôi con và cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản hòa giải ngày 06/3/2024, anh Lâm Văn T (bị đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Anh thống nhất với nội dung trình bày của chị Phạm Thúy K, vợ chồng chung sống với nhau vào năm 1997, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống vợ chồng bất đồng quan điểm, không còn hợp nhau nên đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Do hôn nhân không thể tiếp tục duy trì nên anh đồng ý ly hôn với chị Phạm Thúy K.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lâm Huỳnh Như, sinh ngày 28/10/2005. Hiện tại con đã trưởng thành, sức khỏe phát triển bình thường nên không đặt ra việc nuôi con và cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn chị Phạm Thúy K và bị đơn anh Lâm Văn T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị K, anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền:*

Tranh chấp giữa chị Phạm Thúy K với bị đơn anh Lâm Văn T là tranh chấp hôn nhân và gia đình về tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Lâm Văn T có địa chỉ cư trú tại ấp Mỹ Điền, xã Đông Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] Về hôn nhân: Chị Phạm Thúy K và bị đơn anh Lâm Văn T chung sống với nhau vào năm 1997, hôn nhân tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn theo đúng quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình và được Ủy ban nhân dân xã Đông Thới, huyện Cái Nước xác nhận ngày 25/12/2023. Do đó, hôn nhân của anh, chị không có giá trị pháp lý. Qua mâu thuẫn giữa chị K và anh T như anh, chị đã trình bày, mặc dù anh T đồng ý ly hôn với chị K nhưng do anh, chị không có đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ giữa chị K và anh T là vợ chồng là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Anh, chị thống nhất có 01 con chung tên Lâm Huỳnh Như, sinh ngày 28/10/2005. Hiện tại, con đã trưởng thành, sức khỏe phát triển bình thường nên không đặt ra việc nuôi con và cấp dưỡng, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] Về tài sản chung: Chị K và anh T thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] Về nợ thu, nợ trả: Chị K và anh T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị K phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, 14, 15, 51 và 53 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] *Về hôn nhân*: Không công nhận chị Phạm Thúy K với anh Lâm Văn T là vợ chồng.

[2] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Phạm Thúy K phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012689 ngày 26/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước; chị K đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Phạm Thúy K và anh Lâm Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hiền

